

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **204/2023/HS-ST**

Ngày 26/10/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Sương

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Lương Khoa

- Ông Hồ Phi Công.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: **196/2023/TLST - HS** ngày 29 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 205/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn L. Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1994, tại Sóc Trăng. Nơi đăng ký thường trú: ấp A, xã V, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú hiện nay: ấp D, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Làm thuê. Con ông Trần Văn C, sinh năm 1969 và bà Trần Thị H, sinh năm 1969; Vợ: Trần Thị Kiều L1, sinh năm 2000 (không đăng ký kết hôn). Con: có 02 con, sinh năm 2018 và sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 66/2016/HSST ngày 24/6/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 07 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Tổng hợp hình phạt, buộc Trần Văn L phải chấp hành hình phạt chung là 01 năm 02 tháng tù. Đến ngày 21/01/2017 đã chấp hành xong hình phạt tù và được miễn đóng án phí.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/6/2023 cho đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa)

- *Bị hại:* Nguyễn Ngọc H1, sinh năm 1974 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Số E, tổ H, khu C, ấp C, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Cháu Trần Văn N, sinh năm 2008 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp R, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau. Nơi cư trú hiện nay: Ấp D, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai

Người giám hộ của cháu Trần Văn N: Ông Trần Văn T, sinh năm 1980; Nơi cư trú hiện tại: Ấp D, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

-Người làm chứng:

Bà Chiêm Ngọc T1, sinh năm 1980. (Vắng mặt)

ĐKTT: 39/87/11 Tổ I, Khu phố C, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai;
Nơi cư trú hiện nay: Ấp D, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 03/06/2023, Trần Văn N điều khiển xe mô tô biển số 83H3-7259 chở Trần Văn L lưu thông trên đường Đ thuộc ấp D, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Khi L và anh N dừng xe để nói chuyện bên đường thì thấy xe ô tô hiệu Toyota Fortuner biển số 60A-047.89 do chị Nguyễn Ngọc H1 điều khiển lưu thông cùng chiều chạy vượt lên. Do trước đó đã uống rượu, bia nên L nảy sinh ý định dùng đá ném vào kính xe ô tô của chị H1 nên L đã nhặt 01 cục đá đường kính 10cm ở bên đường và nói N điều khiển xe mô tô đuổi theo để L ném đá vào kính xe ô tô của chị H1 thì N đồng ý. Nghi điều khiển xe mô tô biển số 83H3-7259 chở L đuổi theo xe ô tô hiệu Toyota Fortuner biển số 60A-047.89 do chị H1 đang điều khiển cách khoảng 30m thì L ném cục đá vào phần kính chắn gió phía sau xe ô tô nhưng không trúng nên L nói N dừng xe để L nhặt lại cục đá vừa ném rồi tiếp tục đuổi theo xe ô tô biển số 60A-047.89 để tiếp tục ném đá. L nói N điều khiển xe mô tô chạy vượt lên phía trước đầu xe ô tô biển số 60A-047.89, L ngồi sau dùng tay trái cầm cục đá ném vỡ kính chắn gió và gây bong tróc sơn nắp capo, phạm vi (30x30)cm của xe ô tô biển số 60A-047.89, rồi N điều khiển xe mô tô chở L rời khỏi hiện trường. Đến ngày 07/6/2023, L và N đã đến Cơ quan Công an để đầu thú và khai báo hành vi phạm tội như đã nêu trên.

* Tại Bản kết luận định giá tài sản số 77/KL-HĐĐG ngày 12/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thuộc UBND huyện X, kết luận: Giá trị thiệt hại của 01 (một) kính chắn gió phía trước và nắp capo xe bị bong tróc sơn, phạm vi (30x30)cm của xe ô tô nhãn hiệu Toyota Fortuner, biển số 60A-047.89 là 11.090.000 đồng (Mười một triệu không trăm chín mươi nghìn đồng).

* Tại Bản kết luận giám định độ tuổi số 5166/KLGĐĐT-C09B ngày 18/8/2023 của Phân viện Khoa học hình sự Bộ C1 tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận về độ tuổi của Trần Văn N như sau: Qua quá trình khám lâm sàng và kết quả cận lâm sàng, xác định tại thời điểm giám định (tháng 8 năm 2023) Trần Văn N có độ tuổi từ 15 năm đến 15 năm 06 tháng.

* Vật chứng và xử lý vật chứng vụ án:

- 01 (một) cục đá đường kính 10cm (không thu giữ được);
- 01 (một) kính chắn gió của xe ô tô hiệu Toyota Fortuner, biển số 60A-047.89 bị bể.
- 01 (một) nắp capo của xe ô tô hiệu Toyota Fortuner, biển số 60A-047.89 bị bong tróc sơn, phạm vi (30x30)cm.
- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda, màu đỏ, biển số 83H3-7259 thu giữ của Trần Văn N. Quá trình điều tra xác định, xe mô tô biển số 83H3-7259 là tài sản của

anh [Liêu Quốc P](#), sinh năm 2006, trú tại [ấp D, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai](#) cho [Trần Văn N](#) mượn. Anh [P](#) không biết [N](#) sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an huyện X](#) đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe mô tô trên cho anh [P](#). Nhận lại tài sản, anh [Liêu Quốc P](#) không có yêu cầu gì thêm về dân sự.

* Trách nhiệm dân sự:

- Gia đình anh [Trần Văn N](#) đã bồi thường số tiền 7.000.000 đồng cho chị [Nguyễn Ngọc H1](#). Chị [H1](#) đã nhận số tiền trên và không yêu cầu gì thêm về dân sự đối với [Trần Văn N](#).

- Chị [Nguyễn Ngọc H1](#) tiếp tục yêu cầu [Trần Văn L](#) bồi thường số tiền 7.000.000 đồng là phần trách nhiệm đối với giá trị thiệt hại của xe ô tô hiệu Toyota Fortuner, biển số 60A-047.89.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an huyện X](#), [Trần Văn L](#) đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 200/CT-VKSXL ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc đã truy tố bị cáo [Trần Văn Lượng về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”](#) theo quy định tại [khoản 1 điều 178](#) Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 178, [điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38](#) của Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo mức án từ [10 -12 tháng tù; buộc bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản cho bị hại theo quy định pháp luật](#).

- Ý kiến của bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo thống nhất với Cáo trạng và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mô tả.

Bị cáo nói lời sau cùng: [Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.](#)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra [Công an huyện X](#), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân [huyện X](#), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 03/6/2023, tại [đường Đ thuộc ấp D, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai](#); [Trần Văn L](#) được sự giúp sức của [Trần Văn N](#) đã sử dụng 01 cục đá đường kính 10cm ném vỡ kính chắn gió trước và làm bong tróc sơn, phạm

vi (30x30)cm nắp capo xe ô tô hiệu Toyota Fortuner, biển số 60A-047.89 của chị [Nguyễn Ngọc H1](#). Giá trị tài sản bị thiệt hại theo định giá là 11.090.000 đồng (Mười một triệu không trăm chín mươi nghìn đồng).

Do đó, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo [Trần Văn L](#) phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 178 Bộ luật hình sự.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; ngoài ra bị cáo đầu thú, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, học vẫn không biết chữ nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; tại phiên tòa bị cáo tự nguyện đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và đã gây thiệt hại về tài sản của người khác. Bản thân bị cáo đã từng bị tòa án xét xử về tội ‘trộm cắp tài sản’ và tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian và áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa giáo dục chung.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) cục đá đường kính 10cm (không thu giữ được);

- 01 (một) kính chắn gió của xe ô tô hiệu Toyota Fortuner, biển số 60A-047.89 bị bể; 01 (một) nắp capo của xe ô tô hiệu Toyota Fortuner, biển số 60A-047.89 bị bong tróc sơn, phạm vi (30x30)cm. Sau khi chị [H1](#) tiến hành sửa chữa xe thì các tài sản trên đã được khắc phục, sửa chữa nên không thu giữ.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda, màu đỏ, biển số 83H3-7259 thu giữ của [Trần Văn N](#). Quá trình điều tra xác định, xe mô tô biển số 83H3-7259 là tài sản của anh [Liêu Quốc P](#), sinh năm 2006, trú tại [ấp D, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai](#) cho [Trần Văn N](#) mượn. Anh [P](#) không biết [N](#) sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an huyện X](#) đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe mô tô trên cho anh [P](#). Nhận lại tài sản, anh [Liêu Quốc P](#) không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên không xem xét giải quyết.

[7] Trách nhiệm dân sự:

- Gia đình anh [Trần Văn N](#) đã bồi thường số tiền 7.000.000 đồng cho chị [Nguyễn Ngọc H1](#). Chị [H1](#) đã nhận số tiền trên và không yêu cầu gì thêm về dân sự đối với [Trần Văn N](#).

- Chị [Nguyễn Ngọc H1](#) tiếp tục yêu cầu [Trần Văn L](#) bồi thường số tiền 7.000.000 đồng là phần trách nhiệm đối với giá trị thiệt hại của xe ô tô hiệu Toyota Fortuner, biển số 60A-047.89. Tại phiên tòa, bị cáo chấp nhận bồi thường số tiền trên theo yêu cầu của chị [H1](#) nên ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

[8] Các vấn đề khác: Đối với [Trần Văn N](#) đã có hành vi điều khiển xe mô tô chở [Trần Văn L](#) đuổi theo để [L](#) ném đá vào xe ô tô biển số 60A-047.89 đã có dấu hiệu phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, [Trần Văn N](#) chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về loại tội phạm nêu trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an](#)

huyên X đã xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi trên của Trần Văn N là phù hợp.

[9] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

[10] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) và án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 350.000 đồng (7.000.000 đồng x 5%).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn L phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn L: **01** (*Một*) năm **02** (*hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/6/2023.

2. Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 585, Điều 589 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Trần Văn L phải bồi thường cho Nguyễn Ngọc H1 số tiền **7.000.000 đồng** (*Bảy triệu đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn xin thi hành án (*Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật*) mà người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền nêu trên thì còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Trần Văn L phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 350.000 đồng (*ba trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người giám hộ được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp Tỉnh Đồng Nai;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Công an huyện Xuân Lộc;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Thị Sương